TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **134**/2025/HS-PT
Ngày: 14-4-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Thông**

Các Thẩm phán: Ông **Đặng Kim Nhân**

Ông **Trần Quốc Cường**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đoàn Thị Thu Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Phạm Tấn Ánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 2 năm 2025 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Đại D, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1976 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Xóm A, thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hoàng Ngọc Á (đã chết) và bà Ngô Thị Hồng S (đã chết); có vợ Lê Thị T, sinh năm 1986 (hiện đang chấp hành án tại Trại giam B) và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Ngày 04/5/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xử phạt 10 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong hình phạt ngày 06/02/2024; tiền sự: không; quá trình nhân thân: Ngày 03/03/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Đak Hà, tỉnh Kom Tum, xử phạt 03 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/HSST; ngày 02/02/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 02 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, tại Bản án số 02/HSST; ngày 05/4/2011,

bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đ, xử phạt 02 năm tù về tội *"Lưu hành tiền giả"* tại Bản án số 138/HSPT; ngày 03/9/2015, Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy",* tại Quyết định số 0000074/QĐ-XPHC. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn H - Trung tâm tư vấn pháp luật Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số A, đường Q phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/5/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q phối hợp với Công an huyện L, Công an xã L bắt quả tang Hoàng Đại D, quá trình kiểm tra Hoàng Đại D tự nguyện lấy từ trong túi quần đang mặc trên người ra 01 túi ni lon trong suốt bên trong chứa lớp giấy màu trắng chứa 17 (mười bảy) viên nén hình tròn màu hồng và chất bột màu trắng. D khai nhận viên nén hình tròn là ma túy hồng phiến, chất bột màu trắng là ma túy Heroin, đang tìm nơi để sử dụng thì bị bắt quả tang

Hồi 22 giờ 45 phút ngày 29/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đại D tại xóm A, thôn Q, xã L, huyện L. Quá trình khám xét thu giữ 01 (một) túi nilon màu xanh bên ngoài có dán băng dính màu đen, bên trong chứa tổng cộng 191 (một trăm chín mươi mốt) viên nén hình tròn, trong đó 189 (một trăm tám mươi chín) viên nén hình tròn màu hồng và 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh. D khai nhận toàn bộ số viên nén trên là ma túy dạng hồng phiến, D khai nhận cất giấu với mục đích để sử dụng.

Hồi 00 giờ 45 phút ngày 30/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đại D, tại thôn M, xã M, huyện L là nhà ông Lê Mạnh H1 và bà Phạm Thị P, bố mẹ vợ của Hoàng Đại D đã thu giữ. Tại khu vực giường ngủ bên trong nhà của D có tổng cộng 125 (một trăm hai mươi lăm) viên nén hình tròn, gồm 123 (một trăm hai mươi ba) viên nén hình tròn màu hồng và 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh và chất bột màu trắng. Tại khu vực kho chứa đồ bên trái sát phòng ngủ của D thu giữ 02 (hai) túi nilon màu đen, trong đó có 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng được đựng trong các lớp nilon và các tấm giấy; 01 (một) túi nilon màu đen bên trong chứa 01 (một) gói màu vàng bên trong gói màu vàng có nhiều lớp giấy màu trắng chứa tổng cộng 06 (sáu) túi nilon màu hồng và 24 (hai mươi bốn) túi nilon màu xanh trong các túi có chứa tổng cộng 5.785 (năm nghìn bảy trăm tám mươi lăm) viên nén hình tròn, trong đó có 5.727

(năm nghìn bảy trăm hai mươi bảy) viên nén hình tròn màu hồng và 58 (năm mươi tám) viên nén hình tròn màu xanh. D khai nhận toàn bộ viên nén hình tròn là ma túy dạng hồng phiến và toàn bộ số chất bột màu trắng là ma túy H2, D cất giấu với mục đích sử dụng và bán kiếm lời khi có người hỏi mua.

Nguồn gốc số ma túy trên, D khai nhận: Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 29/05/2024, D bắt xe khách đi lên Cửa khẩu quốc tế L, huyện H, tỉnh Quảng Trị để đi sang Lào tìm việc làm, khi đến H, D gặp một người xe ôm đã quen từ khoảng vào năm 2013 (D không rỏ tên, tuổi, địa chỉ), người xe ôm hỏi D hiện tại còn sử dụng ma túy không, D trả lời vẫn đang sử dụng, người xe ôm nói hiện có "hàng" (D hiểu là ma túy hồng phiến và ma túy H2) có lấy không. D đồng ý và người xe ôm chở D đến một ngôi nhà vắng ở bản K-Tăng, huyện H, tỉnh Quảng Trị, người xe ôm đưa ra 01 bọc túi nilon màu đen, trong đó có 01 tấm ma túy hồng phiến (khoảng 6.000 viên) và 01 bánh ma túy Heroin, với giá 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). D nói hiện chỉ còn 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng), thì người đó đồng ý bán và cho D lại 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), còn cho thêm 02 đàn (khoảng 400 viên) ma túy hồng phiến. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 29/05/2024 D bắt xe khách đi về cất giấu số ma túy mua được tại vị trí nhà kho sát giường ngủ của D ở thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình (nhà bố mẹ vợ). Sau đó, D chia nhỏ số ma túy hồng phiến, H2 để vừa sử dụng và bán kiếm lời. Trong đó cất giấu tại nhà bố mẹ ruột ở thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình một ít ma túy H2 và hồng phiến để tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử D thay đổi lời khai, thừa nhận hành vi tàng trử để sử dụng chứ không thừa nhận tang trử để mua bán.

Tại Bản kết luận giám định số 592/KL-KTHS, ngày 06/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: 17 (mười bảy) viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,615g (một phẩy sáu mười lăm gam); 189 (một trăm tám mươi chín) viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu A4) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 17,884g (mười bảy phẩy tám trăm tám mươi bốn gam); 123 (một trăm hai mươi ba) viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu A5) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 11,697g (mười một phẩy sáu trăm chín mươi bảy gam); 5.727 (năm nghìn bảy trăm hai mươi bảy) viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu A9) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 545,92g (năm trăm bốn mươi lăm phẩy chín mươi hai gam). Chất bột màu trắng thu giữ trong lúc bắt quả tang, ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy loại Heroin, khối lượng 0,165g (không phẩy một trăm sáu mươi lăm gam); Chất bột màu trắng, ký hiệu A7 gửi giám định là chất ma túy loại Heroin, khối lượng 0,883g (không phẩy tám trăm tám mươi ba gam). Chất bột màu trắng, ký hiệu A8 gửi giám định là chất ma túy loại Heroin,

khối lượng 301,64g (ba trăm linh một phẩy sáu mươi bốn gam). 02 (hai) viên nén, hình tròn, màu xanh, ký hiệu A3 không phải là chất ma túy, khối lượng 0,192g (không phẩy một trăm chín mươi hai gam). 02 (hai) viên nén, hình tròn, màu xanh ký hiệu A6 không phải là chất ma túy, khối lượng 0,169g (không phẩy một trăm sáu mươi chín gam). 58 (năm mươi tám) viên nén, hình tròn, màu xanh ký hiệu A10 không phải là chất ma túy, khối lượng 5,051g (năm phẩy không trăm năm mươi mốt gam).

Căn cứ vào Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất quy định Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 247; Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục IA, số thứ tự 09.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q thu giữ: 01(một) hộp cát tông, ngoài dán kín giấy màu trắng, trên ghi nội dung "Vụ số 592/KL-KTHS" niêm phong bằng hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và chữ ký của những người có liên quan, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; 01(một) phong bì thư, dán kín, ký hiệu T1 niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; 01(một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen có số Imeil: 864818061642419, Emei2: 864818061642401 bên trong có gắn sim số điện thoại: 0826119583, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong; 01(một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh xám có số Sê-ri 352677046852413 bên trong có gắn sim số điện thoại: 0703018176 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong; 02 (hai) đĩa DVD, nhãn hiệu RAMedia, loại dung lượng 4.7 GB được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản án sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đại D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 39 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đại D tù Chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 30 tháng 5 năm 2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Đại D với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về hình phạt bổ sung: không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Đại D.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét lại phần tội danh *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Hoàng Đại D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị xem xét lại phần tội danh *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* của bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: thực tế bị cáo mua ma tuý về để sử dụng dần, chưa có việc bán số ma tuý này. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại phần tội danh *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* của bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Hoàng Đại D*:* thống nhất như ý kiến bào chữa của Luật sư.

Ý kiến Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về tố tụng: bị cáo kháng cáo còn trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

Về nội dung: tội danh của bị cáo đã rõ; về hình phạt trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Đại D tù chung thân là phù hợp, đúng tội danh. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: bị cáo Hoàng Đại D kháng cáo còn trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: đối với hành vi phạm tội, tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hoàng Đại D vẫn khai nhận bị cáo là người sử dụng ma túy, nên khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 29/05/2024, bị cáo bắt xe khách đi lên Cửa khẩu quốc tế L, huyện H, tỉnh Quảng Trị để đi sang Lào tìm việc làm. Khi đến H, bị cáo gặp một người xe ôm không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua trò chuyện với người xe ôm, người xe ôm nói hiện có ma túy hồng phiến và ma túy H2 có lấy không, bị cáo đồng ý. Người xe ôm đưa ra 01 bọc túi nilon màu đen, trong đó có 01 tấm ma túy hồng phiến (khoảng 6.000 viên) và 01 bánh ma túy Heroin, với giá 150.000.000 đồng. Bị cáo nói hiện chỉ còn 130.000.000 đồng, thì người xe ôm đồng ý bán và cho bị cáo lại 2.000.000 đồng, còn cho thêm 02 đàn (khoảng 400

viên) ma túy hồng phiến. Đến khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 29/05/2024 bị cáo bắt xe khách đi về nhà và chia nhỏ số ma túy mua được cất giấu tại nhà bố mẹ và bố mẹ vợ của bị cáo. Sau đó, bị cáo lấy một ít ma túy hồng phiến và H2 mang theo người tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang và qua khám xét các chỗ ở của bị cáo (tại nhà bố mẹ và nhà bố mẹ vợ của bị cáo) đã thu giữ toàn bộ số ma túy loại Methamphetamin và loại Heroin mà bị cáo đã cất giấu, với tổng khối lượng 879,804 gam (trong đó ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 577,116 gam và ma túy loại Heroin, có khối lượng 302,688gam). Quá trình điều tra, thời gian đầu bị cáo khai nhận mua ma túy về với mục đích vừa để sử dụng và bán kiếm lời, nhưng sau đó tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay bị cáo khai nhận mua ma túy về với mục đích để sử dụng và chưa có ý định để bán cho người khác, vì vậy bị cáo không phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Xét thất, bị cáo là người đã từng bị xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, khối lượng ma túy mà bị cáo cất giấu là quá lớn không thể sử dụng hết, khi mới bị bắt tại bản tự khai ban đầu và biên bản lấy lời khai của bị cáo lúc mới bị bắt, bị cáo đã tự khai nhận mua ma túy về với mục đích vừa để sử dụng và bán kiếm lời, nhưng sau đó bị cáo thay đổi lời khai nhằm cố tình gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên nhận thức và biết được các chất ma túy M và H2 là loại gây nghiện nguy hiểm, là mặt hàng được Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trử trái với quy định của pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra, còn đe doạ nghiêm trọng đến sức khỏe bản thân, kinh tế của gia đình, làm ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến an ninh trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy, mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định bị cáo Hoàng Đại D đã có hành vi tàng trữ hai chất ma túy loại M và loại Heroin, tổng khối lượng 879,804 gam, với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, nên bị cáo Hoàng Đại D đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đồng thời, Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là người đã bị kết án về tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt

nghiêm trọng do cố ý là *"Tái phạm nguy hiểm"*, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử, chưa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có bố và mẹ là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử hình phạt tù về nhiều hành vi phạm tội và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nên thuộc nhân thân xấu. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án tù chung thân là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết nào mới phát sinh ở Toà án cấp phúc thẩm nên không có cơ sở để xen xét.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Đại D; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đại D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 39 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đại D tù Chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 30 tháng 5 năm 2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Đại D với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, việc thi hành án được thực hiện theo bản án hình sự sơ thẩm nêu trên.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Hoàng Đại D phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Thông